TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 27/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Lô, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Khổng Văn T, sinh năm 1950

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện S, Vĩnh Phúc

Bị đơn: Bà Phùng Thị H, sinh năm 1970

Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện S, Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Khổng Văn T và bà Phùng Thị H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Ông T, bà H không đề nghị Toà án giải quyết.

-Về án phí: Ông T không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà H phải chịu 75.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
-VKSND huyện Sông Lô;
-Chi cục THADS huyện Sông Lô;
-UBND xã Tân Lập;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huệ